

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH
Bản án số: 132/2021/HS-ST
Ngày: 13 - 5 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Định.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Đào Đức Nghĩa và bà Vũ Thị Thơ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2021 tại Hội Trường xét xử Toà án nhân dân TP. Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 117/2021/HSST ngày 09/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**- Sinh ngày 05/7/1989 tại Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Tổ 14, khu 3, phường T, TP. H, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn R và bà: Trần Thị P; Có vợ là Dương Thị T; Có 02 con: Lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt ngày 26/12/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1/ Bà Đinh Thị H - Sinh năm 1984; Nơi cư trú: Tổ 18, khu 4, phường T, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

2/ Ông Nguyễn Mạnh T - sinh năm 1986; Nơi cư trú: Tổ 18, khu 4, phường T, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

3/ Bà Hoàng Thị T – sinh năm 1966; Nơi cư trú: Tổ 14, khu 3, phường T, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa – có đơn xin xử án vắng mặt.

4/ Ông Trần Văn H - sinh năm 1962; Nơi cư trú: Tổ 14, khu 3, phường T, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

5/ Anh Lại Văn Q - sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1/ Anh Lò Văn V - sinh năm 1986; Vắng mặt.

2/ Anh Lò Văn D - sinh năm 1987; Vắng mặt.

3/ Anh Bùi Văn H – sinh năm 1996; Vắng mặt.

4/ Bà Trần Thị P – sinh năm 1964; Có mặt.

5/ Chị Dương Thị T – sinh năm 1991; Có mặt.

6/ Anh Bùi Văn T – sinh năm 1979; Vắng mặt.

7/ Anh Ngô Trung K – sinh năm 1980; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 25/12/2020, Nguyễn Văn L cùng với các anh Lò Văn V, Lò Văn D, Bùi Mạnh H và Phạm Công B đến quán Karaoke ALOHA của chị Đinh Thị H ở tổ 14, khu 3, phường T, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh để hát KARAOKE. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, chị Dương Thị T là vợ L đến quán để gọi L về. Tại đây L và chị T lời qua tiếng lại cãi chửi nhau. Do bức tức vợ, L đã dùng một chiếc micro trong phòng hát đập 02 nhát vào màn hình tivi, hiệu Nashinal, loại 65inch trong phòng hát của chị Đinh Thị H làm vỡ màn hình, gây hư hỏng hoàn toàn. Sau đó, bà Trần Thị P là mẹ của L đến cùng những người xung quanh vào can ngăn bảo L về, nhưng L không nghe mà chạy về nhà cách đó khoảng 100m, lấy một con dao loại chặt xương và 02 thanh kim loại sáng màu, dạng hộp vuông quay lại tìm chị Thủy. Thấy L cầm dao đến, chị T hoảng sợ, bỏ chạy vào nhà bà Hoàng Thị T là bác dâu của L ở gần đó. L liền đuổi theo, nhưng do cửa khóa không vào được, L đứng ở ngoài cửa dùng tay, chân và gạch ném, kéo đẩy vào cửa nhà làm vỡ 02 tấm kính kích thước (2,2x0,45x0,01)m. Sau đó, L tiếp tục cầm hung khí đi xung quanh khu vực đường trước cửa nhà bà T chửi bới gây mất an ninh trật tự. Cùng lúc đó, khi anh Lại Văn Q điều khiển xe mô tô đi ngang qua thì bất ngờ bị L chặn lại, vô cớ chửi mắng và dùng dao chém 02 nhát vào chiếc mũ bảo hiểm của anh Quân đang đội trên đầu khiến chiếc mũ bị vỡ nhưng không gây thương tích; Anh Q hoảng sợ bỏ chạy đến Công an phường T trình báo và giao nộp 01 chiếc mũ bảo hiểm bị vỡ.

Đến ngày 26/12/2020, Nguyễn Văn L bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp. Vật chứng thu giữ do L giao nộp gồm: 01 dao chặt xương dài 29,5cm, lưỡi bằng kim loại sáng màu, bản rộng nhất 6,5m, đầu bằng, một lưỡi sắc, chuôi bằng gỗ tối màu và 02 thanh kim loại sáng màu, dạng hộp vuông, kích thước (59x01)cm và (66x01)cm.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định được vị trí L đập vỡ chiếc tivi của chị Hằng; Đập vỡ kính cửa nhà bà Tính và dùng dao chém vào mũ bảo hiểm của anh Quân, thu giữ vật chứng tại hiện trường: Gồm 01 chiếc tivi nhãn hiệu Nashinal 65 inch bị vỡ, 01 chiếc micro trong phòng hát của quán Aloha; Thu giữ mảnh vỡ của chiếc mũ bảo hiểm tại hiện trường.

Bản kết luận định giá số 250 ngày 30/12/2020 và số 15 ngày 26/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ L, kết luận: 01 chiếc tivi hiệu Nashinal của chị H tại thời điểm bị xâm phạm có trị giá 11.136.000đồng; 02 tấm kính cửa nhà của bà Hoàng Thị T tại thời điểm bị xâm phạm có trị giá 154.280đồng; Chiếc mũ bảo hiểm của anh Q tại thời điểm bị xâm phạm có trị giá 120.000 đồng.

Ngày 26/12/2020, Công an phường T và Tổ trưởng khu phố có báo cáo về hành vi đập phá, chửi mắng tại quán Karaoke, nhà bà T và chặn đánh người đi đường của Nguyễn Văn L, đã gây náo loạn, làm nhân dân khu phố hoang mang, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Những người bị hại là: Bà Đinh Thị H, ông Nguyễn Mạnh T (chồng bà H), bà Hoàng Thị T, ông Trần Văn H (chồng bà T) và anh Lại Văn Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về nội dung vụ án.

Người làm chứng anh Lò Văn V, anh Lò Văn D, anh Bùi Văn H, anh Bùi Văn T, anh Ngô Trung K vắng mặt tại phiên tòa, có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại về nội dung vụ án.

Người làm chứng bà Trần Thị P, chị Dương Thị T tại phiên tòa có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo.

Tại Cáo trạng số 119/CT-VKSHL ngày 08/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ L đã truy tố Nguyễn Văn L về tội "Hủy hoại tài sản" và "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 178 và điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm b khoản 2 Điều 318; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn L từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội: "Hủy hoại tài sản" và từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội là từ 30 tháng đến 39 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 26/12/2020.

Đề nghị xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c Khoản 1 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, 02 thanh kim loại; 01 chiếc ti vi bị vỡ; 01 chiếc mũ bảo hiểm bị vỡ cùng mảnh nhựa vỡ thu giữ tại hiện trường.

Đại diện Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng phạt tiền đối với bị cáo và không đề nghị về phân bồi thường.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ L và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ L, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ L, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời trình bày của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 25/12/2020, tại tổ 14, khu 3, phường T, thành phố Hạ L, do bức tức vì mâu thuẫn vợ chồng, Nguyễn Văn L đã có hành vi dùng micro đập vỡ 01 chiếc tivi hiệu Nashinal 65 inch của chị Đinh Thị H gây thiệt

hại 11.136.000 đồng; Sau đó, L tiếp tục có hành vi dùng gạch ném vỡ 02 tấm kính của bà Hoàng Thị T, gây thiệt hại 154.280 đồng và vô cớ chặn xe mô tô của Lại Văn Q rồi dùng dao chém vào mũ bảo hiểm của anh làm vỡ mũ, thiệt hại 120.000 đồng. Hành vi của L đã làm náo loạn sinh hoạt thường ngày, làm ảnh hưởng xấu đến đến an ninh trật tự tại khu phố 3, phường Tuần Châu.

Hành vi nêu trên của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” và tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 178 và điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ L đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân và xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, tạo dư luận xấu, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

[3] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình; đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

[4] Về hình phạt: Khi lượng hình, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Nhưng cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về phần dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho vợ chồng chị Đinh Thị H 10.000.000 đồng, chị Hằng không yêu cầu bồi thường gì thêm; Anh Lại Văn Q và bà Hoàng Thị T (cùng chồng) không yêu cầu L phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 micro, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đề cập lại;

- Đối với: 01 con dao, 02 thanh kim loại, 01 chiếc ti vi bị vỡ; 01 chiếc mũ bảo hiểm bị vỡ cùng mảnh nhựa vỡ thu giữ hiện không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, điều khoản truy tố, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đề nghị áp dụng là có căn cứ, phù hợp với nội dung của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 178; điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: “Hủy hoại tài sản” và “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L: 09 (chín) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 26/12/2020.

Về vật chứng: Áp dụng: Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, 02 thanh kim loại, 01 chiếc ti vi bị vỡ và 01 chiếc mũ bảo hiểm bị vỡ cùng mảnh nhựa vỡ.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao vật chứng số 178/BB-THA ngày 11 tháng 5 năm 2021 giữa Công an thành phố Hạ L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ L, tỉnh Quảng Ninh).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại, báo cho bị cáo biết biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND TP. Hạ L;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hạ Long;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hạ Long;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Q.Ninh;
- TAND tỉnh + VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP.Hạ Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, văn phòng, THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Định